TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/5/2023
V/v: tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN - TP.CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Đặng Nguyễn Khánh Xuân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Minh Khương
2. Bà Phạm Thị Bích Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Như Ngọc, thư ký Toà án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Toà án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2023/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1994
Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.
Chỗ ở hiện nay: khu vực Q, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.
2. Bị đơn: Anh **Ngô Văn B**, sinh năm 1990
Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.
Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim P trình bày:* chị và anh Ngô Văn B tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ vào năm 2016. Quá trình chung sống chị và anh B không có con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống làm cho hạnh phúc gia đình bị đỗ vỡ không thể hàn gắn được. Vì thế chị P đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống và anh chị đã ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh B. Về con chung: chị và anh B không có con chung. Về tài sản chung và nợ chung: chị P trình bày là không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

** Đối với bị đơn anh Ngô Văn B*: tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh B vắng mặt nên không thể ghi nhận ý kiến của anh B được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh B. Về con chung: không có. Về tài sản chung và nợ chung không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: vụ kiện đã được thụ lý theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: theo đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị Kim P yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Văn B. Hội đồng xét xử thấy rằng tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp về ly hôn giữa công dân với công dân thuộc ngành Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Kim P và anh Ngô Văn B tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn nên xem đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Mâu thuẫn phát sinh do có sự bất đồng quan điểm sống dẫn đến việc vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm giữa chị P và anh B đã thực sự rạn nứt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục tình trạng này sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của cả hai, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chi P.

[4] Đối với bị đơn anh Ngô Văn B, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần mà anh B vẫn không đến tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa, chứng tỏ anh không còn thiết tha đến việc hàn gắn tình cảm gia đình nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về con chung: chị Nguyễn Thị Kim P và anh Ngô Văn B không có con chung.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: chị P trình bày là không có nên không yêu cầu toà án giải quyết nhưng do xét xử vắng mặt anh B nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[7] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với anh Ngô Văn B.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Kim P và anh Ngô Văn B không có con chung nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: chị P trình bày là không có nhưng do xét xử vắng mặt anh B nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Kim P phải nộp 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo B lai thu số 0003893 ngày 06/3/2023 thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Nguyễn Khánh Xuân

* ***Nơi nhận:***

- VKSND Q. Ô Môn;
- Thi hành án Q. Ô Môn;
- Các đương sự;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ;